

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KONTUM
TỈNH KON TUM

Bản án số: 83/2024/HS-ST.

Ngày: 21/6/2024.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM - TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông A Ưm và bà Nguyễn Thị Sương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hòa – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy An - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 63/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh ngày 17/12/1987, tại Hải Dương; Nơi đăng ký HKTT: Thôn N, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Thôn P, thị trấn P, huyện C, tỉnh Gia Lai. Nơi ở hiện tại: Thôn T, Thị trấn P, huyện C, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Thợ làm sắt; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn M (đã chết) và bà Nguyễn Thị P, sinh năm: 1954; Bị cáo có vợ là Phạm Thị Mỹ H sinh năm 1991 và có 01 con sinh năm 2016; Tiền sự: không; Tiền án: 01. Ngày 29/9/2022, Nguyễn Văn C bị Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo bản án số 161/2022/HSST. Ngày 17/5/2023, chấp hành xong hình phạt (Chưa xóa án tích); Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/02/2024 đến nay. “Có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 25/02/2024, Nguyễn Văn C khi đang ở nhà tại thôn P, thị trấn P, huyện C, tỉnh Gia Lai thì nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng nên đã đón xe khách (Không rõ biển số, tên hãng xe) đi từ ngã ba Y, huyện C, tỉnh Gia Lai đến khu vực cầu Đ, phường Q, thành phố Kon Tum, C xuống xe và thuê một người tài xế xe ôm ở gần đó chở C đến đường L, phường Q, thành phố Kon Tum, tại đây C gặp M (Chưa xác định được nhân thân, lai lịch), thông qua quan hệ xã hội biết M có bán ma túy nên C nói tài xế xe ôm dừng lại, còn C đi đến gặp M hỏi mua 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) ma túy, loại Heroine

thì M đồng ý bán ma túy cho C. C đưa tiền cho M thì M đưa lại cho C 01 (Một) gói giấy màu trắng gói kín, chứa chất cục bột màu trắng được bỏ trong bì ni lông dán kín, bên ngoài được bọc bằng vải màu trắng, buộc dây dù. Sau khi mua được ma túy, C cất giấu ma túy trong túi áo khoác bên trái đang mặc trên người rồi đi đến chỗ người lái xe ôm, nói chở C đến đường H, phường Q, thành phố Kon Tum có công việc. Khi cả hai đang đi trên đường H, phường Q, thành phố Kon Tum thì bị lực lượng Công an thành phố K, tỉnh Kon Tum dừng xe kiểm tra. Lúc này, C nhảy xuống xe bỏ chạy và thả 01 (Một) gói ma túy mua được trước đó xuống đất thì bị Công an thành phố K, tỉnh Kon Tum không chế bắt giữ, còn người đàn ông lái xe ôm điều khiển xe mô tô bỏ chạy. Sau đó cơ quan Công an đã đưa Nguyễn Văn C về Công an phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong toàn bộ tang vật theo quy định pháp luật.

Tại Kết luận giám định số 50/KL-KTHS ngày 29/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kon Tum kết luận:

- Mẫu chất cục bột màu trắng bên trong gói giấy màu trắng gói kín trong phong bì gửi giám định là **ma túy**, loại: **Heroine**, có khối lượng là **0,146 gam**;

* *Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu; xử lý vật chứng*: Cơ quan điều tra đã tạm giữ:

- 0,139 (không thấy một ba chín) gam ma túy loại Heroine (số ma túy còn lại sau giám định), 01 (một) mảnh giấy màu trắng, 01 (một) bì ni lông, 01 (một) mảnh vải màu trắng và dây dù, 01 phong bì đựng mẫu vật, tất cả được niêm phong trong 01 (một) phong bì mặt trước có nội dung “CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 50/KL-KTHS”, mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung “*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ* CÔNG AN TỈNH KON TUM” và có các chữ ký ghi tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán;

- 01 (một) điện thoại di động, dạng cảm ứng, mặt sau có chữ SAM SUNG, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong. Được niêm phong trong phong bì dán kín, có chữ ký của những người liên quan và các dấu hình tròn màu đỏ của Công an phường Q, TP.Kon Tum, ghi chữ “ĐT” bên ngoài phong bì;

Các vật chứng trên chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum để bảo quản theo quy định pháp luật.

Cáo trạng số: 78/CT-VKSTPKT ngày 23/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum luận tội và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 15 đến 18 tháng tù. Về hình phạt bổ sung, bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung. Về vật

chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS, đề nghị tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định là 0,139 (*không phải một ba chín*) gam ma túy loại Heroine (*số ma túy còn lại sau giám định*), 01 (*một*) mảnh giấy màu trắng, 01 (*một*) bì ni lông, 01 (*một*) mảnh vải màu trắng và dây dù, 01 phong bì đựng mẫu vật. Đây là các vật cầm tàng trữ và không còn giá trị sử dụng. Trả lại bị cáo Cường 01 (*một*) điện thoại di động, dạng cầm ứng là tài sản của bị cáo không phải là vật chứng của vụ án (*không liên quan đến vụ án*); Về án phí HSST buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Tại phiên tòa xét xử, bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát và chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua phân xét hỏi công khai tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn C đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình là: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 25/02/2024 sau khi đón xe đến thành phố Kon Tum thì Nguyễn Văn C đã mua ma túy của một người không rõ nhân thân, lai lịch và cất giấu trong túi áo khoác 01 gói ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,146 gam nhằm mục đích sử dụng. C đã bị lực lượng Công an thành phố Kon Tum bắt quả tang tại đường H, phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác.

[3] Khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, cất giấu bất hợp pháp trong túi áo một gói ma túy nhằm mục đích sử dụng, chất ma túy mà bị cáo tàng trữ có khối lượng là **0,146** gam, là loại Heroine. Đây cũng là loại ma túy nằm trong danh mục thuộc Nghị định số: 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ bị cấm mua bán, tàng trữ. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến quy định về chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với việc cất giữ, quản lý chất ma túy, do đó bị cáo đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Như vậy, Cáo trạng nêu trên của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo bị kết án nhưng chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái*

phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. HĐXX sẽ áp dụng tình tiết giảm nhẹ này để giảm nhẹ một phần mức án cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

Xét về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu đã bị kết án chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm để rèn luyện thành người công dân sống có ích cho xã hội mà tiếp tục phạm tội. Đồng thời, bị cáo biết rõ tác hại của việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, không những gây tổn hại cho sức khỏe, về kinh tế của bản thân bị cáo mà còn có thể gây ra nhiều tệ nạn khác cho xã hội nhưng bị cáo vẫn phạm tội. Bên cạnh đó, hiện nay loại tội phạm này đang xảy ra nhiều và diễn biến phức tạp trên địa bàn thành phố Kon Tum, gây mất trật tự trị an, hoang mang trong quần chúng nhân dân, thảng hành động về đẩy lùi tệ nạn ma túy trên toàn quốc nên cần phải xử bị cáo một mức án nghiêm khắc nhằm răn đe riêng và phòng ngừa chung, đảm bảo nhiệm vụ chính trị của địa phương. Cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân sống lương thiện và biết tôn trọng pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Đối với nam thanh niên tên M (không rõ nhân thân lai lịch) là người đã bán ma túy cho Nguyễn Văn C và người đàn ông lái xe ôm (không rõ nhân thân lai lịch) chở Nguyễn Văn C đi mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum sẽ tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, việc đề nghị xử lý vật chứng của đại diện Viện kiểm nhân dân thành phố Kon Tum là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 20 (*Hai mươi*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 25/02/2024.

- Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Áp dụng điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu và tiêu hủy: 0,139 (*không phải một ba chín*) ma túy loại Heroine được đựng trong 01 (*Một*) bì ni lông; 01 (*một*) mảnh giấy màu trắng,

01 (một) bì ni lông, 01 (một) mảnh vải màu trắng và dây dù, 01 phong bì đựng mẫu vật gửi giám định. Tất cả được niêm phong trong 01 (một) phong bì mặt trước có nội dung “CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 50/KL-KTHS”, mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung “*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ* CÔNG AN TỈNH KON TUM” và có các chữ ký ghi tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán (*số ma túy còn lại sau giám định*).

Trả lại bị cáo Nguyễn Văn C 01 (một) điện thoại di động dạng cảm ứng, mặt sau có chữ SAM SUNG đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong, được niêm phong trong phong bì dán kín, có chữ ký của những người liên quan và các dấu hình tròn màu đỏ của Công an phường Q, thành phố Kon Tum, ghi chữ “ĐT”.

Biên bản giao vật chứng ngày 30/5/2024.

- Về án phí: Căn cứ các Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các Điều 6, 21 và 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (21/6/2024) bị cáo có quyền kháng cáo theo trình phúc phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao Đà Nẵng;
- TAND Tỉnh Kon Tum;
- VKSND thành phố Kon Tum;
- VKSND Tỉnh Kon Tum;
- Cơ quan điều tra thành phố Kon Tum;
- Chi cục THADS thành phố Kon Tum;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Vũ Thị Hồng Dung